

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 150/2019/HS-ST

Ngày: 23-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Thọ

2. Bà Đinh Thị Phúc

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 129/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 168/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2019 và Thông báo mở lại phiên tòa số 134/2019/TB-HS ngày 15/10/2019 đối với bị cáo:

Đỗ Các B, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1978; nơi sinh: B Dương; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Số nhà 46, xóm 1, thôn Ba Cản, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Vy, con bà: Huỳnh Thị Sắt; Gia đình có 07 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1966, nhỏ nhất sinh năm 1985; vợ: Lăng Thị Hồng Mai, sinh năm 1980; con: 02 con sinh năm 2004 và 2008; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2019 đến ngày 02/7/2019 được thay thế biên pháp ngăn chặn, cho tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Bà Bùi Thị H, sinh năm 1987.

Trú tại: Số nhà 24, đường Trần Nguyên Hãn, L, Đ, Lâm Đồng. Có mặt

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Cao T, sinh năm 1983.

Trú tại: Xóm 1, thôn Tân Trung, xã T, Đ, Lâm Đồng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 04/5/2019, bị cáo Đỗ Các B đi xe máy biển số: 49E1 – 665.98 đứng tên Đỗ Các B từ thành phố Đà Lạt về huyện Đức Trọng, khi đi ngang qua nhà chị Bùi Thị H tại L, Đ, Lâm Đồng bị cáo Bình phát hiện xe tải

biển số 49C1 – 12.484 của chị Bùi Thị H trong sân nhà chị H không đóng cửa xe nên bị cáo B đã lên lút lấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus và một điện thoại Itel của chị H để trong xe. Sau khi lấy được điện thoại bị cáo B đem điện thoại Iphone 6s Plus bán cho anh Nguyễn Cao T với giá 1.000.000đ còn điện thoại Itel Đỗ Các Bình đem về nhà cất giấu. Sau khi phát hiện bị mất tài sản chị H đã trình báo cơ quan điều tra. Quá trình điều tra Công an huyện Đ đã xác minh triệu tập bị cáo Đỗ Các B đến làm việc. Tại cơ quan điều tra bị cáo B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo kết luận định giá số: 74/KL – HĐĐG ngày 06/5/2019, của hội đồng định giá tài sản xác định chiếc điện thoại Iphone 6 có giá trị 4.950.000đ, điện thoại Itel có giá trị 270.000đ.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu hon Da – Blace màu đen đỏ biển số 49E1–66.598.
- 01 áo khoác da màu đen.
- 01 đôi dày thể thao màu trắng.
- 01 quần Jine màu xanh.
- 01 nón bảo hiểm màu xanh.
- Số tiền 1.600.000đ.
- 01 điện thoại di động hiệu sam sung loại J7 màu xám vàng.
- 01 điện thoại Iphone 6s Plus màu vàng đã qua sử dụng.
- 01 điện thoại Itel.

Hai vật chứng gồm: 01 điện thoại Iphone 6s Plus màu vàng đã qua sử dụng, 01 điện thoại Itel đã trả lại cho chủ sở hữu chị Bùi Thị H không có ý kiến gì. Số vật chứng còn lại cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng chuyển chỉ cục T hành án chờ xử lý theo thẩm quyền.

Bị cáo B chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã bị can đã bồi thường 1.000.000đ cho bị hại, bị hại có đơn xin bãi nại nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

Trong vụ án này anh Nguyễn Cao T là người đã mua điện thoại của Đỗ Các B tuy nhiên Nguyễn Cao T không biết tài sản do trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 108/CT - VKS ngày 14 tháng 8 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử bị cáo Đỗ Các B về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố các bị cáo Đỗ Các B về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Đỗ Các B từ 06 đến 09 tháng tù treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Các B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Để có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 13 giờ ngày 04/5/2019 bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc trông coi, quản lý tài sản của chị H nên bị cáo đã lén lút lấy của chị H 02 chiếc điện thoại. Sau khi lấy trộm được điện thoại bị cáo đã bán chiếc điện thoại Iphone 6s plus cho ông Nguyễn Cao T với giá 1.000.000đ còn chiếc điện thoại IteL bị cáo cất giữ ở nhà. Sau khi phát hiện bị mất tài sản chị H đã trình báo với Công an, qua xác minh Cơ quan điều tra đã triệu tập bị cáo lên làm việc và bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại kết luận định giá số: 74/KL – HĐĐG ngày 6/5/2019, của Hội đồng định giá tài sản điện thoại Iphone 6s Plus có giá trị 4.950.000đ, điện thoại IteL có giá trị 270.000đ. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 5.220.000đ. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Đỗ Các B đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, cấm mọi hành vi xâm phạm tài sản bất hợp pháp nhưng do muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội của mình, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử phạt bị cáo thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới thoả đáng.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, ngoài ra bị cáo đang bị mắc bệnh hiểm nghèo nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Bùi Thị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm. Ông Nguyễn Cao T cũng đã nhận lại được số tiền 1.000.000đ và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda – Blace màu đen đỏ biển số 49E1–66 đứng tên chủ sở hữu là bị cáo Đỗ Các B. Bị cáo sử dụng chiếc xe này để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước là có căn cứ.

- Đối với 01 áo khoác da màu đen, 01 đôi dày thể thao màu trắng xanh, 01 quần Jine màu xanh, 01 nón bảo hiểm màu xanh, số tiền 1.600.000đ và 01 điện thoại di động hiệu sam sung loại J7 màu xám vàng là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7] Từ những phân tích nhận định trên nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy không cần Tắt phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương theo dõi, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Các B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Các B 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật T hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc xe mô tô hiệu Honda – Blace màu đen đỏ biển số 49E1–66 đứng tên chủ sở hữu Đỗ Các B theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/8/2019 tại Chi cục T hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho bị cáo Đỗ Các B 01 áo khoác da màu đen, 01 đôi dày thể thao màu trắng xanh, 01 quần Jine màu xanh, 01 nón bảo hiểm màu xanh, số tiền 1.600.000đ và 01 điện thoại di động hiệu sam sung loại J7 màu xám vàng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/7/2019 tại Chi cục T hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 14/8/2019.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí

tòa án. Buộc bị cáo Đỗ Các B phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo, riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Long